

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26. tháng 5... năm 2023

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU
CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt

Mã chứng khoán: BVB

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: +84 (028) 6267 9679

Fax: +84 (028) 6263 8668

Email: BVB247@vietcapitalbank.com.vn

Website: <https://vietcapitalbank.com.vn/>

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	3.670.900.000.000	1.345.900.000.000	5.016.800.000.000	- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
2	Tổng số cổ phiếu	367.090.000	134.590.000	501.680.000	- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	367.090.000	134.590.000	501.680.000	
5	Số lượng cổ phiếu khác (nếu có)	0	0	0	

Tài liệu đính kèm

- Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu ra công chúng

**NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGÔ QUANG TRUNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng Số 42/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/03/2023)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt
- Tên viết tắt: Ngân Hàng Bản Việt
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. HCM
- Số điện thoại: +84 (028) 6267 9679 Số fax: +84 (028) 6263 8668
Website: <https://vietcapitalbank.com.vn/>
- Vốn điều lệ: 3.670.900.000.000 đồng.
- Mã cổ phiếu: BVB
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở Giao Dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số hiệu tài khoản: 119989
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0301378892 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/10/1992, cấp thay đổi lần thứ 28 ngày 12/05/2021
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): giấy phép số 0025/NH-GP ngày 22/08/1992 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cấp

II. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bản Việt
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chào bán/phát hành: 146.836.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 91.772.500 cổ phiếu;
 - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 55.063.500 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 cổ phiếu.
- Giá chào bán (đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu): 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị vốn huy động dự kiến (đối với chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu): 917.725.000.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động từ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Tổ chức phát hành: 917.725.000.000 đồng;

- Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
- 6. Phương thức phân phối (*thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành, đấu giá...*): theo phương thức thực hiện quyền.
- 7. Thời gian thực hiện:
 - Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền (đối với chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu):
 - + Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: từ ngày 03/04/2023 đến ngày 25/04/2023
 - + Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền phân phối lại số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết: từ ngày 08/05/2023 đến hết ngày 19/05/2023
 - Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền (đối với phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu): 30/03/2023
- 8. Ngày kết thúc đợt chào bán
 - Ngày kết thúc đợt chào bán (đối với chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu): 19/05/2023
 - Ngày kết thúc đợt chào bán (đối với phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu): 30/03/2023
- 9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: trong quý II, quý III/2023

III. Kết quả chào bán/phát hành cổ phiếu

1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (đã thực hiện Báo cáo kết quả theo Báo cáo số 668/2023/BC-BVB ngày 12/04/2023 và đã công bố thông tin):

Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 55.062.864 cổ phiếu, trong đó:

 - + Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 55.062.864 cổ phiếu cho 10.206 cổ đông:
 - + Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: 636 cổ phiếu
2. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	10.000	91.772.500	52.236.155	52.230.405	1.718	1.716	2	39.542.095	56,91%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	39.542.095	27.296.731	27.296.731	17	17	0	12.245.364	29,74%
Tổng số	10.000	91.772.500	79.532.886	79.527.136	1.719	1.717	2	12.245.364	86,65%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	91.677.880	79.473.266	79.467.516	1.709	1.707	2	12.210.364	86,59%

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/ cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	94.620	59.620	59.620	10	10	0	35.000	0,06%
Tổng số	10.000	91.772.500	79.532.886	79.527.136	1.719	1.717	2	12.245.364	86,65%

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức): Không có

- Trường hợp phân phối số cổ phiếu còn lại một hoặc một số nhà đầu tư xác định:

Tổng số cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu là 39.542.095 cổ phiếu. Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Bản Việt quyết định phân phối lại cho cổ đông hiện hữu khác và nhà đầu tư chuyên nghiệp có nhu cầu muốn tăng cổ phần tại BVB là: 27.296.731 cổ phiếu, theo Quyết định số 52/23/QĐ-HĐQT ngày 08/05/2023 của Hội đồng quản trị. (theo danh sách đính kèm). Số lượng cổ phiếu còn lại không phân phối hết: 12.245.364 cổ phiếu sẽ thực hiện hủy bỏ.

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán/phát hành cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 134.590.000 cổ phiếu, trong đó:

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối theo phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu: 79.527.136 cổ phiếu, tương ứng 86,65% tổng số cổ phiếu chào bán, gồm:

+ Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 79.527.136 cổ phiếu;

+ Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối theo phương thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 55.062.864 cổ phiếu.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu): 795.271.360.000 đồng, trong đó:

- Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 795.271.360.000 đồng

(Số dư tài khoản chuyên dùng nhận tiền mua cổ phiếu tại ngày 19/05/2023 theo CV xác nhận của Ngân hàng nơi mở tài khoản chuyên dùng là: 795.327.760.000 đồng, chênh lệch do: VSD thu phí chuyển tiền: 1.100.000 đồng; hai cổ đông nộp tiền sai theo phương án phát hành vào tài khoản chuyên dùng: 57.500.000 đồng, số tiền nộp sai sẽ được trả lại cho cổ đông sau khi UBCK xác nhận kết quả phát hành)

- Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.

3. Tổng chi phí (đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu): 201.100.000 đồng.

- Phí kiểm toán (dự kiến): 90.000.000 đồng.

- Chi phí tư vấn: 110.000.000 đồng.
- Phí chuyển tiền VSD thu: 1.100.000 đồng.
- 4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán (đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu): 795.070.260.000 đồng.

V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	10.172	501.185.128	5.011.851.280.000	99,9%
1.1	Nhà nước	0	0	0	0
1.2	Tổ chức	26	36.450.184	364.501.840.000	7,26%
1.3	Cá nhân	10.146	464.734.944	4.647.349.440.000	92,64%
2	Nước ngoài	35	494.872	4.948.720.000	0,1%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0	0
2.2	Cá nhân	35	494.872	4.948.720.000	0,1%
	Tổng cộng (1 + 2)	10.207	501.680.000	5.016.800.000.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn	0	0	0	0
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.207	501.680.000	5.016.800.000.000	100%
	Tổng cộng (2 + 3)	10.207	501.680.000	5.016.800.000.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác/Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
Không có				

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Công văn số 5199/HCM-DVKHTC2 ngày 24/05/2023 của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN CN TPHCM về việc xác nhận số dư tài khoản chuyên dùng phát hành cổ phiếu;
2. Nghị quyết số 63/23/NQ-HĐQT ngày 25/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả thực hiện phương án phát hành cổ phần tăng vốn năm 2022 của Ngân hàng TMCP Bản Việt;
3. Quyết định số 52/23/QĐ-HĐQT ngày 08/05/2023 của Hội đồng quản trị về việc thông

qua kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phê duyệt danh sách nhà đầu tư được phân phối lại cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không đặt mua hết;

4. Tờ trình số 15/23/TTr-VP.HĐQT ngày 04/05/2023 của Văn phòng HĐQT;
5. Báo cáo số 668/2023/BC-BVB ngày 12/04/2023 của Ngân hàng TMCP Bản Việt về việc báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu,

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ QUANG TRUNG